

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6926**/CT-TTHT  
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **7** năm 2016

Kính gửi : Sở lao động thương binh và xã hội  
Địa chỉ : 159 Pasteur, Phường 6, Quận 3, TP.HCM

Trả lời văn thư số 15526/SLĐTBXH-LĐ ngày 28/06/2016 của Quý Sở về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2014);

Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN (áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2015):

“Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“... ”

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

...

c) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi trừ trường hợp doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau liền kề. Mức dự phòng hàng năm do doanh nghiệp quyết định nhưng không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

Quỹ tiền lương thực hiện là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán theo quy định (không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế).

Việc trích lập dự phòng tiền lương phải đảm bảo sau khi trích lập, doanh nghiệp không bị lỗ, nếu doanh nghiệp bị lỗ thì không được trích đủ 17%.


Trường hợp năm trước doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng tiền lương mà sau 6 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính doanh nghiệp chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết quỹ dự phòng tiền lương thì doanh nghiệp phải tính giảm chi phí của năm sau.


Ví dụ 9: Khi nộp hồ sơ quyết toán thuế năm 2014, DN A có trích quỹ dự phòng tiền lương là 10 tỷ đồng, đến ngày 30/06/2015 (đối với trường hợp doanh nghiệp áp dụng kỳ tính thuế theo năm dương lịch), DN A mới chi số tiền từ quỹ dự phòng tiền lương năm 2014 là 7 tỷ đồng thì DN A phải tính giảm chi phí tiền lương năm sau (năm 2015) là 3 tỷ đồng (10 tỷ – 7 tỷ). Khi lập hồ sơ quyết toán năm 2015 nếu DN A có nhu cầu trích lập thì tiếp tục trích lập quỹ dự phòng tiền lương theo quy định.

...”

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước trong năm tài chính đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh khoản tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động nhưng thực tế tính đến ngày cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán thuế TNDN năm Công ty chưa chi hết thì khoản chênh lệch giữa số tiền lương đã tính vào chi phí sản xuất kinh doanh và số thực chi trả cho người lao động Công ty không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Về việc trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau liền kề, Công ty được trích lập quỹ dự phòng không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện (tiền lương được tính vào chi phí được trừ và không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế); khi trích lập dự phòng phải đảm bảo quyết toán thuế TNDN trong kỳ tính thuế không bị lỗ. Công ty không được sử dụng quỹ tiền lương trích lập dự phòng vào mục đích khác và nếu sau 6 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính doanh nghiệp chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết quỹ dự phòng tiền lương thì phải tính giảm chi phí của năm sau.

Cục Thuế TP thông báo Quý Sở biết. 

Nơi nhận:   
- Như trên;  
- Phòng PC;  
- Lưu: VT, TTHT.  
1530\_20184/16 VNNT

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



  
Trần Thị Lệ Nga